TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** Bản án số:19/2022/ HNGĐ-ST Ngày 29/4/2022 V/V: Xác định cha cho con.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân: Bà Hoàng Thị Phụng và ông Trương Công Định.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình,Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 155 /2022/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc tranh chấp xác định cha cho con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16 /2022/QĐXX – ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh La Quang T – sinh năm 1995(có mặt).

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị Hoài T – sinh năm 1982(có mặt).

Nơi cư trú: Số nhà A, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Võ Sỹ N – sinh năm 1971(vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà A, khu T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1.Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trình bày của anh T: Anh T và chị T có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội. Năm 2019 do một lần cùng nhauvào nhà nghỉ và có quan hệ tình dục với nhau dẫn đến chị Tcó thai. Sau thời gian mang thai thì chị T sinh ra con gái tại bệnh viện phụ sản Thái Bìnhvào hồi 22 giờ 40 phút, ngày 14/01/2020, hiện nay chưa làm giấy khai sinh nhưng lấy tên dự định là La Khánh L. Tại thời điểm chị T mang thai thì chị T và anh Võ Sỹ N vẫn là vợ chồng chưa ly hôn. Sau khi chị T và anh N ly hôn thì mới sinh cháu La Khánh L. Kể từ khi sinh ra cháu L vẫn được anh T và chị T chăm sóc nuôi dưỡng.Theo anh T cháu La Khánh L là con chung của chị T và anh T. Nay anh T đề nghị Tòa án xác nhận anh La Quang T là cha của cháu La Khánh L sinh ngày 14/01/2020 để có căn cứ làm giấy khai sinh cho cháu La Khánh L có cha mẹ hợp pháp. Anh T không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Chị T trình bày: Chị T thừa nhận lời trình bày của anh T là đúng sự thật, năm 2004 chị T kết hôn với anh Võ Sỹ N, đến năm 2019 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 143/2019/QĐST – HNGĐ ngày 21/11/2019. Về phần con chung, Tòa án quyết định giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Đức H sinh ngày 13/12/2004.Trong thời gian vợ chồng mâu thuẫn ly thân, chị T có quan hệ tình dục với anh La Quang T và sinh ra con gái La Khánh L.

Ngày 15/3/2022 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã quyết định lấy mẫu máu giám định ADN của chị T, anh T và con La Khánh L. Kết quả xác định anh La Quang T và con La Khánh L có quan hệ huyết thống là CHA – CON. Nay anh T đề nghị xác nhận cha cho con La Khánh L chị T đồng ý.

Anh Ngọc trình bày: Anh N và chị T kết hôn năm 2004 có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn đến năm 2019 vợ chồng thỏa thuận ly hôn. Vợ chồng có một con chung là Võ Đức H sinh ngày 13/11/2004. Nay anh N không có ý kiến gì về việc Tòa án giải quyết xác nhận cha cho cháu La Khánh L và đề nghị Tòa giải quyết vắng mặt anh N.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình:

+ Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng, xác định đầy đủ, đúng các nội dung quy định tại Điều 203 BLTTDS vì vậy vụ án được đưa ra xét xử là đảm bảo đúng quy định.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 102 Luật Hôn nhân Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

- Về án phí: Các đương sự không phải nộp án phí về việc xác định cha cho con chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh T yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên do chị T sinh ra. Căn cứ vào khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là tranh chấp xác định cha cho con chưa thành niên. Chị T có nơi cư trú tại thành phố Thái Bình nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình có thẩm quyền giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, vì vậy Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầucủa anh T về việc xác định cha cho con. Anh T và chị T đều thừa nhận có quan hệ tình dục với nhau kết quả chị Tcó thai và sinh ra con gái vào hồi 22 giờ ngày 14/01/2020 tên dự định là La Khánh L. Chị T mang thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Võ Sỹ N. Tuy nhiên, kết quả phân tích AND ngày 17/3/2022 do Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Genstic thực hiện theo Quyết định trưng

cầu giám định số 02/2022/QĐ –TCGĐ ngày 14/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình kết luận anh La Quang T và cháu La Khánh L có quan hệ huyết thống cha – con. Như vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh La Quang T về việc xác định anh T là cha của con La Khánh L sinh ngày 14/01/2020 do chị Bùi Thị Hoài T sinh ra là đúng.

Các đương sự không đề nghị giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về án phí: Theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, tiền án phí các đương sự trong vụ án không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc xác định cha mẹ cho con chưa thành niên.

Về lệ phí; Anh T tự nguyện chịu cả lệ phí giám định(đã thanh toán xong).

[4]Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia Đình;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, tiền án phí.

1. Xử chấp nhận yêu cầu của anh La Quang T : Xác định anh La Quang T là cha của con gái do chị Bùi Thị Hoài T sinh ra hồi 22 giờ 40 phút, ngày 14/01/2020 tại bệnh viện phụ sản Thái Bình tên dự định là La Khánh L.

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan chức năng để làm thủ tục về hộ tịch theo qui định pháp luật.

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày. Đối với người có mặt kể từ ngày tuyên án 29/4/2022. Đối với người vắng mặt kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tp Thái Bình;
-Đương sự;
-UBND xã T.
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh